

Số: 68 /KL-TTr

Đồng Nai, ngày 06 tháng 6 năm 2017

KẾT LUẬN THANH TRA

Về tổ chức và hoạt động của Văn phòng công chứng Trần Thị Trúc Linh

Thực hiện Quyết định số 23/QĐ-TTr ngày 03/3/2017 của Chánh Thanh tra Sở Tư pháp về việc thanh tra chuyên ngành công chứng năm 2017, từ ngày 08/3/2017 đến ngày 10/3/2017, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Văn phòng công chứng Trần Thị Trúc Linh; địa chỉ: Khu phố chợ trung tâm huyện Cẩm Mỹ, khu 1, ấp Suối Cả, Quốc lộ 56, xã Long Giao, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Xét báo cáo kết quả thanh tra tổ chức và hoạt động của VPCC Trần Thị Trúc Linh ngày 01/6/2017 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của Trưởng Văn phòng công chứng Trần Thị Trúc Linh, Chánh Thanh tra Sở Tư pháp kết luận như sau:

I. Khái quát chung về VPCC Trần Thị Trúc Linh

1. Về tổ chức, hoạt động

VPCC Hoàng Mỹ được thành lập theo Quyết định số 3234/QĐ-UBND ngày 06/12/2011 của UBND tỉnh cho phép thành lập Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập; hoạt động theo Giấy đăng ký hoạt động số 20/TP-ĐKHĐ do Sở Tư pháp cấp ngày 29/02/2012; ngày 10/4/2013, được cấp lại (lần 2) do VPCC thay đổi địa chỉ hoạt động (từ địa chỉ: Khu 2, Quốc lộ 56, ấp Suối Cả, xã Long Giao, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai đến địa chỉ: Khu 1, Quốc lộ 56, ấp Suối Cả, xã Long Giao, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai).

VPCC Hoàng Mỹ làm thủ tục chuyển đổi sang loại hình hoạt động từ một công chứng viên sang hai công chứng viên; được UBND tỉnh cho phép chuyển đổi thành Văn phòng công chứng Trần Thị Trúc Linh theo Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 24/02/2016.

Đến ngày 21/4/2016, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động số 20/TP-ĐKHĐ cho VPCC Trần Thị Trúc Linh được tổ chức và hoạt động theo loại hình công ty hợp danh.

VPCC Trần Thị Trúc Linh đã đăng ký mẫu dấu của VPCC theo Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu số 18574/ĐKMD do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 31/5/2016.

Mã số thuế của VPCC: 3602742484 do Cục Thuế tỉnh Đồng Nai cấp ngày 02/3/2012.

Hiện VPCC có 02 Công chứng viên: ông Đặng Thanh Bình, bà Trần Thị Trúc Linh.

2. Tình hình hoạt động, doanh thu và nghĩa vụ tài chính

Theo báo cáo của VPCC Trần Thị Trúc Linh, trong niên hạn thanh tra, VPCC đã thực hiện công chứng 2.173 hợp đồng, giao dịch, chứng thực 35 trường hợp, sao y 240 việc (năm 2015); công chứng 2.432 hồ sơ, chứng thực 191 trường hợp, sao y 640 việc (năm 2016).

Năm 2015, tổng doanh thu là 239.860.000 đồng; nghĩa vụ tài chính đã thực hiện cụ thể như sau: thuế thu nhập doanh nghiệp là 5.241.000 đồng, thuế VAT là 23.986.000 đồng, thuế môn bài là 1.000.000 đồng.

Năm 2016, tổng doanh thu là 270.710.000 đồng; nghĩa vụ tài chính đã thực hiện cụ thể như sau: thuế thu nhập doanh nghiệp là 5.414.000 đồng, thuế VAT là 8.121.300 đồng, thuế môn bài là 1.000.000 đồng.

II. Kết quả thanh tra

1. Việc thành lập, đăng ký hoạt động và sử dụng lao động

- VPCC đã cung cấp toàn bộ các giấy tờ liên quan đến việc thành lập và hoạt động của Văn phòng, gồm: Quyết định số 3234/QĐ-UBND ngày 06/12/2011 của UBND tỉnh cho phép thành lập VPCC Hoàng Mỹ; Giấy đăng ký hoạt động số 20/TP-ĐKHĐ ngày 29/02/2012; ngày 10/4/2013, Sở Tư pháp cấp lần 2 do VPCC thay đổi địa chỉ hoạt động của VPCC; Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 24/02/2016 của UBND tỉnh cho phép chuyển đổi theo loại hình công ty hợp danh; Giấy đăng ký hoạt động số 20/TP-ĐKHĐ ngày 21/4/2016 của Sở Tư pháp về việc chuyển đổi VPCC Hoàng Mỹ thành VPCC Trần Thị Trúc Linh. Việc thành lập và hoạt động của VPCC được thực hiện đúng trình tự thủ tục, quy định pháp luật.

Tuy nhiên, VPCC thực hiện đăng báo đối với việc chuyển đổi thành loại hình công ty hợp danh chậm hơn 10 ngày so với thời hạn quy định tại Điều 26 Luật Công chứng năm 2014.

VPCC đã thực hiện đăng ký mẫu dấu và mã số thuế theo quy định.

*** VPCC có 02 Công chứng viên hoạt động**

- Ông Đặng Thanh Bình - Thẻ Công chứng viên số 968/TP-CC cấp ngày 20/9/2012.

- Bà Trần Thị Trúc Linh - Thẻ Công chứng viên số 1630/TP-CC do Bộ Tư pháp cấp ngày 26/01/2015.

*** Về thuê trụ sở làm việc**

VPCC đã ký kết Hợp đồng thuê trụ sở làm việc với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Nhơn Thành như sau:

+ Hợp đồng thuê sạp, kios chợ (thuộc dự án Chợ và khu phố trung tâm huyện Cẩm Mỹ) số 061/HĐT_CM14-NT ngày 01/12/2014, thuê kios, sạp K68, có thời hạn thuê từ ngày 01/12/2014 đến ngày 01/5/2015.

+ Hợp đồng thuê sạp, kios chợ (thuộc dự án Chợ và khu phố trung tâm huyện Cẩm Mỹ) số 01/HĐT_CM15-NT ngày 01/5/2015, thuê kios, sạp K68, K68A, K68B, có thời hạn thuê là 03 năm (kể từ ngày 01/5/2015).

*** Về nhân sự**

VPCC Trần Thị Trúc Linh hiện có 06 nhân sự, trong đó có 02 Công chứng viên và 04 nhân viên làm việc theo Hợp đồng lao động. VPCC đã lập Sổ theo dõi việc sử dụng lao động nhưng chưa thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm cho người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và các quy định liên quan.

Nhân sự của VPCC gồm:

- Ông Đặng Thanh Bình – Công chứng viên - Trưởng VPCC;
- Bà Trần Thị Trúc Linh - Công chứng viên;
- Bà Vũ Thị Hồng Như Ngọc – Kế toán;
- Ông Huỳnh Duy Tân - Nhân viên;
- Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Nhân viên;
- Bà Thái Thị Diễm – Nhân viên.

VPCC Hoàng Mỹ, nay là VPCC Trần Thị Trúc Linh đã ký Hợp đồng lao động với người lao động theo quy định pháp luật về lao động.

VPCC có 01 cộng tác viên phiên dịch (tiếng Anh) - bà Lưu Thị Mỹ Vân làm việc theo Hợp đồng cộng tác.

2. Việc thực hiện quy định về niêm yết, lập sổ sách và công tác lưu trữ hồ sơ, thực hiện chế độ báo cáo

a) Việc niêm yết lịch làm việc, nội quy tiếp dân, thủ tục hành chính

- Qua kiểm tra VPCC đã xây dựng và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc: nội quy, thời giờ làm việc, mức phí, thù lao công chứng, lệ phí chứng thực, cấp bản sao; Bộ thủ tục hành chính trong lĩnh vực công chứng ban hành kèm theo Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 16/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai; danh sách cộng tác viên phiên dịch.

b) Việc lập các loại sổ sách và lưu trữ hồ sơ

Qua kiểm tra thực tế và kiểm tra các hồ sơ tài liệu có liên quan cho thấy:

VPCC đã mở Sổ theo dõi việc sử dụng lao động, Sổ công chứng hợp đồng, giao dịch theo quy định của Luật Công chứng, Thông tư số 11/2011/TT-BTP ngày 26/7/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng và đã mở Sổ theo dõi công văn theo quy định về văn thư lưu trữ.

Tuy nhiên, Sổ công chứng hợp đồng, giao dịch ghi chép không đầy đủ, ghi số công chứng còn nhảy số; Sổ theo dõi công chứng không đánh giáp lai từ trang đầu đến trang cuối, cuối năm không khóa Sổ, không ghi tổng số việc đã công chứng; không ký xác nhận và đóng dấu của VPCC, Sổ không ghi cột phí công chứng.

- Sổ Công chứng hợp đồng, giao dịch vào Sổ thiếu các số: 91, 141, 142, 164, 221, 230, 353, 365, 398, 420, 427, 463, 464; không lưu hồ sơ tại Văn phòng.

- VPCC đã mở Sổ chứng thực bản sao từ bản chính nhưng không đúng mẫu quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/7/2015; không ghi đầy đủ, rõ ràng nội dung trong Sổ.

- Có mở Sổ theo dõi công chứng bản dịch nhưng không đúng mẫu quy định tại Thông tư 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 (Mẫu TP-CC-23).

*** Về lưu trữ hồ sơ**

Hồ sơ khi đưa vào lưu trữ có lập danh mục từng hồ sơ, trong Phiếu yêu cầu công chứng hợp đồng, văn bản có ký tên người nhận phiếu, người lập phiếu, đã thực hiện việc đánh bút lục hồ sơ lưu trữ. Tuy nhiên, hồ sơ lưu trữ không ngăn nắp, chưa khoa học.

VPCC Trần Thị Trúc Linh chưa bố trí kho lưu trữ hồ sơ riêng tại trụ sở bảo đảm theo quy định; mặc dù trước đây Đoàn thanh tra (năm 2015) của Sở Tư pháp đã có yêu cầu VPCC thực hiện.

c) Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo

VPCC Trần Thị Trúc Linh đã thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

d) Tình hình khiếu nại, tố cáo

Theo báo cáo của Trưởng VPCC, trong niên hạn thanh tra, không có trường hợp khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động hành nghề của Văn phòng.

e) Việc ứng dụng Phần mềm quản lý giao dịch bảo đảm

VPCC không ứng dụng Phần mềm quản lý giao dịch bảo đảm do thao tác nhập khó khăn, phức tạp, tốc độ chậm, khó triển khai thực hiện.

3. Việc thu phí công chứng, thù lao công chứng và thực hiện nghĩa vụ tài chính

VPCC Trần Thị Trúc Linh đã thực hiện việc khai báo thuế định kỳ hàng quý để thực hiện việc quyết toán theo quy định. Tại thời điểm kiểm tra, VPCC đã cung cấp biên bản kiểm tra của Chi cục thuế huyện Cẩm Mỹ năm 2013, năm 2014 đối với VPCC. Tuy nhiên, Văn phòng chưa cung cấp cho Đoàn thanh tra các loại sổ sách kế toán theo quy định. Do đó, Đoàn thanh tra chỉ ghi nhận trên bảng kê khai quyết toán năm 2015, 2016 để ghi nhận số liệu của năm 2015, 2016.

VPCC thực hiện việc thu phí quy định tại điểm c, Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 08/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 19/01/2012 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp; đã thu thù lao theo quy định tại Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 01/6/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành mức trần thù lao công chứng đối với các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong niên hạn thanh tra, VPCC đã thực hiện số trường hợp công chứng, chứng thực; tình hình doanh thu và nghĩa vụ tài chính đã thực hiện cụ thể như sau:

Năm 2015

- Đã thực hiện công chứng 2.173 hợp đồng, giao dịch; chứng thực 35 trường hợp, sao y 240 việc. Trong đó:

+ Số tiền phí công chứng đã thu là 130.380.000 đồng, số thù lao là 108.650.000 đồng; nghĩa vụ tài chính đã thực hiện là 23.903.000 đồng;

+ Số phí chứng thực đã thu là 350.000 đồng; nghĩa vụ tài chính đã thực hiện là 35.000 đồng;

+ Số phí sao y đã thu là 480.000 đồng; nghĩa vụ tài chính đã thực hiện là 48.000 đồng.

- Tổng doanh thu là 239.860.000 đồng; nghĩa vụ tài chính đã thực hiện cụ thể là: thuế thu nhập doanh nghiệp là 5.241.000 đồng, thuế VAT là 23.986.000 đồng, thuế môn bài là 1.000.000 đồng.

Năm 2016

- Đã thực hiện công chứng 2.432 hợp đồng, giao dịch; chứng thực 191 trường hợp, sao y 640 việc. Trong đó:

+ Số tiền phí công chứng đã thu là 145.920.000 đồng, số thù lao là 121.600.000 đồng; nghĩa vụ tài chính đã thực hiện là 13.376.000 đồng;

+ Số phí chứng thực đã thu là 1.910.000 đồng; nghĩa vụ tài chính đã thực hiện là 95.500 đồng;

+ Số phí sao y đã thu là 1.280.000 đồng; nghĩa vụ tài chính đã thực hiện là 64.000 đồng.

- Tổng doanh thu là 270.710.000 đồng; nghĩa vụ tài chính đã thực hiện cụ thể là: thuế thu nhập doanh nghiệp là 5.414.000 đồng, thuế VAT là 8.121.300 đồng, thuế môn bài là 1.000.000 đồng.

4. Việc tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng

Trong năm 2016, Công chứng viên đang làm việc tại Văn phòng đã tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp.

5. Việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho Công chứng viên và người lao động

VPCC đã thực hiện mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với công chứng viên theo đúng quy định tại Điều 37 Luật Công chứng, cụ thể như sau:

- Công chứng viên Đặng Thanh Bình: theo Giấy Chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp số 61/2014/GCN-TN.3/011-PKD02 ngày 10/4/2014; Giấy Chứng nhận số 47/2015/GCN-TN.3/011-PKD02 ngày 07/4/2015; Giấy chứng nhận số 08/2016/GCN-TN.3/011-PKD02 ngày 07/7/2016.

- Công chứng viên Trần Thị Trúc Linh: theo Giấy Chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp số 04/2015/GCN-TN.3/011-PKD02 ngày 14/01/2015; Giấy chứng nhận số 02/2016/GCN-TN.3/011-PKD02.

Tuy nhiên, VPCC chưa thực hiện quy định pháp luật về chế độ bảo hiểm cho người lao động theo quy định.

6. Nghiệp vụ công chứng

Đoàn thanh tra đã thực hiện kiểm tra ngẫu nhiên đối với các hồ sơ công chứng từ 01/01/2015 đến 31/12/2016. Qua kiểm tra, đa số các hồ sơ công chứng cơ bản thực hiện đúng theo quy định pháp luật về công chứng và pháp luật có liên quan. Tuy nhiên, VPCC vẫn còn tồn tại những sai sót trong việc công chứng các hợp đồng, giao dịch, cụ thể như sau:

- Hầu hết các hồ sơ công chứng hợp đồng, giao dịch: Lời chứng không đúng quy định theo Điều 46 Luật Công chứng và Mẫu lời chứng Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng.

- Hồ sơ số 168 ngày 28/9/2015: bên chuyển nhượng quyền sử dụng đất (người vợ) số CMND trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng với số CMND thực tế, sai tên (Chưa tiến hành điều chỉnh đã ký Hợp đồng chuyển nhượng).

- Hồ sơ số 1673/VBPCTK ngày 25/9/2015: văn bản khai nhận và phân chia di sản thừa kế có con đủ tuổi thành niên để thực hiện giao dịch nhưng không thực hiện mà do mẹ giám hộ ký để tặng cho mẹ (*Một số hồ sơ thỏa thuận phân chia di sản, VPCC ghi nội dung là công chứng văn bản khai nhận và phân chia di sản là không đúng quy định của Bộ Thủ tục hành chính*).

- Hồ sơ số 1711 ngày 01/10/2015, số 1787 ngày 19/10/2015: Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất - bên nhận chuyển nhượng không ký tên, chỉ điểm chỉ nhưng không có người làm chứng.

- Hồ sơ số 1719 ngày 02/10/2015: chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhưng bên chuyển nhượng không có giấy tờ chứng minh tài sản riêng, sử dụng hộ khẩu cũ (đã tách khẩu).

- Hồ sơ số 1763 ngày 13/10/2015: tên Văn bản khai nhận và phân chia di sản thừa kế dùng cho Văn bản phân chia là không đúng; còn thiếu giấy tờ chứng minh quan hệ giữa người nhận di sản với người để lại di sản; không có giấy tờ tùy thân của người nhận di sản: thay thế bằng Giấy hẹn cấp CMND, Đơn cố mất có xác nhận của Công an xã; Biên bản niêm yết không thể hiện việc niêm yết, chỉ thể hiện đã tiến hành bàn giao Thông báo niêm yết; nội dung Thông báo niêm yết thiếu “bỏ sót người thừa kế”.

- Hồ sơ số 1984 ngày 27/11/2015: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thể hiện nợ nghĩa vụ tài chính nhưng VPCC vẫn ký cho chuyển nhượng.

- Hồ sơ số 2078 ngày 14/12/2015: Hợp đồng chuyển nhượng lúa nước nhưng không có xác nhận là người trực tiếp sản xuất nông nghiệp.

- Hồ sơ số 10/HĐTC ngày 06/01/2016, số 12/HĐCN ngày 06/01/2016, số 15/2016/HĐTC ngày 07/01/2016: thu phí công chứng không đúng quy định (thấp hơn so với quy định tại Điểm c, Điều 2 Thông tư số 08/2012/TTLT-BTC-BTP).

- Hồ sơ số 28/HĐMB ngày 08/01/2016: Hợp đồng mua bán xe – hồ sơ không thể hiện giấy tờ tùy thân của người yêu cầu công chứng là không đúng quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 40 của Luật Công chứng.

- Hồ sơ số 350 ngày 08/3/2016: sửa lỗi kỹ thuật không đúng quy định tại Điều 50 Luật Công chứng năm 2014 (ghi lỗi sửa giữa trang).

- Hồ sơ số 43/CTCK, số 0064CTCK ngày 29/4/2016: Công chứng viên Đặng Thanh Bình ký chứng thực chữ ký đối với Hợp đồng mua bán xe (không đúng quy định tại khoản 4, Điều 25 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP).

- Hồ sơ số 54/CTCK/2016 ngày 15/6/2016: Công chứng viên Trần Thị Trúc Linh ký chứng thực chữ ký đối với Hợp đồng ủy quyền.

- Hồ sơ số 58/CTCK/2016 ngày 22/6/2016: Công chứng viên Trần Thị Trúc Linh ký chứng thực chữ ký đối với Hợp đồng mua bán xe.

- Hồ sơ số 59/CTCK/2016 ngày 22/6/2016: Công chứng viên Trần Thị Trúc Linh ký chứng thực chữ ký đối với Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

- Nhiều trường hợp sử dụng CMND quá hạn (*hồ sơ số 1139/HĐTC ngày 28/7/2016*: CMND của bà Phạm Thị Đơn - cấp ngày 08/6/1980; ông Nguyễn Văn Sang - cấp ngày 18/6/1980 là 2 người bên tặng cho; *số 359 ngày 24/3/2016* - CMND bên tặng cho - bà Phạm Thị Toan cấp ngày 08/8/1981; *số 1114 ngày 25/7/2016* - CMND của bên nhận chuyển nhượng bà Đặng Thị Mai cấp ngày 20/5/1994; *số 1353/HĐCN ngày 23/8/2016*: sử dụng CMND cấp năm 1986, 1996).

- Hồ sơ số 1359/VBPCTK ngày 24/8/2016: Hợp đồng công chứng thể hiện cho hàng thừa kế thứ hai nhận di sản trong khi còn hàng thừa kế thứ nhất (không đúng quy định pháp luật về thừa kế).

- Hồ sơ số 1397/VBPCTK ngày 29/8/2016: không có giấy tờ chứng minh quan hệ giữa người để lại di sản và người nhận di sản (chỉ có xác nhận của UBND xã: có hộ khẩu thường trú tại xã); không niêm yết tại nơi thường trú cuối cùng của người để lại di sản (*không đúng quy định tại Khoản 1, Điều 18 Nghị định 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng*).

- Hồ sơ số 2271/HĐTC ngày 08/12/2016: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số CB880233 (bên thế chấp: ông Phạm Minh Quân và bà Nguyễn Thương Hoài) có thời hạn sử dụng đến ngày 31/12/2017, tuy nhiên công chứng viên Trần Thị Trúc Linh ký công chứng Hợp đồng thế chấp trong đó thời hạn của hạn mức tín dụng là 36 tháng (*kể từ ngày 08/12/2017*).

- Hồ sơ số 2274/HĐCN ngày 09/12/2016: sửa lỗi kỹ thuật sai (*gộp lỗi tại trang 01, 02 sửa tại trang 01*).

- Hồ sơ số 2351/HĐTC ngày 20/12/2016: Công chứng viên ký công chứng Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số BN091497, BN 091593 (bên thế chấp: ông Đỗ Văn Hùng, bà Phạm Thị Xuân Hương) có thời hạn sử dụng đất đến ngày 30/7/2017, thời hạn cho vay là 36 tháng (*từ ngày 15/12/2016 đến ngày 15/12/2019*).

- Hồ sơ số 2354/VBPCTK ngày 20/12/2016: thiếu giấy tờ chứng minh mối quan hệ giữa người để lại di sản và người nhận di sản (Chỉ có xác nhận của UBND xã).

- Hợp đồng số 210/CTCK/2016, quyền số 01.SCT/CK.CĐ ngày 22/12/2016; Hợp đồng số 32/CTCK/2017, quyền số 01-SCT/CK, CĐ ngày 13/01/2017 (Hợp

đồng thuê QSD đất): Lời chứng không đúng quy định tại Điều 46 Luật Công chứng năm 2014, Hợp đồng không thực hiện Lời chứng theo quy định tại Điều 46 Luật Công chứng mà thực hiện việc chứng thực chữ ký là không đúng quy định tại khoản 4 Điều 25 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.

*** Các hồ sơ công chứng ngoài trụ sở không đúng quy định**

- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất: hồ sơ số 2364/HĐCN ngày 21/12/2016; số 2362/HĐCN ngày 21/12/2016 (Hồ sơ 2362, VPCC không vào Sổ công chứng hợp đồng, giao dịch).

- Hợp đồng hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 2363/HĐCN ngày 21/12/2016.

7. Việc khắc phục những hạn chế, thiếu sót theo Kết luận số 77/KL-TTr ngày 29/9/2015 của Chánh Thanh tra Sở Tư pháp về thanh tra tổ chức và hoạt động của VPCC Hoàng Mỹ

Qua kiểm tra hồ sơ công chứng trong niên hạn thanh tra, về cơ bản VPCC đã khắc phục các thiếu sót trong quá trình tổ chức và hoạt động hành nghề. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn sai sót như đã nêu trên so với quy định pháp luật công chứng và pháp luật liên quan.

*** Việc thực hiện các kiến nghị cụ thể theo Kết luận số 77/KL-TTr:**

- Đối với yêu cầu công chứng viên Đặng Thanh Bình có văn bản đề nghị TAND thành phố Biên Hòa tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu đối với Hồ sơ công chứng số 110 ngày 23/7/2013, Quyền số 02 TP/CC-SCC/HĐGD công chứng tặng cho quyền sử dụng thửa đất số 136, tờ bản đồ số 10 tại phường Hòa Bình, TP. Biên Hòa:

Tại thời điểm thanh tra, công chứng viên Đặng Thanh Bình báo cáo vụ việc đã được TAND huyện Cẩm Mỹ giải quyết theo yêu cầu của bà Trần Thị Kim Ngọc theo Thông báo thụ lý số 30/2016/TLDS-DS ngày 13/5/2016 “*Tranh chấp liên quan đến yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu*” (Bị đơn là VPCC Hoàng Mỹ). Tuy nhiên, ngày 09/9/2016 TAND huyện Cẩm Mỹ ra Quyết định số 14/2016/QĐST-DS tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự.

- Đối với việc sắp xếp, bố trí trụ sở, kho lưu trữ hồ sơ, tài liệu công chứng: VPCC vẫn chưa khắc phục triệt để theo Kết luận thanh tra nêu trên.

Trong quá trình làm việc Đoàn thanh tra đã nhắc nhở, yêu cầu VPCC Trần Thị Trúc Linh thực hiện nghiêm kết luận thanh tra chuyên ngành công chứng đối với VPCC và kịp thời khắc phục, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế mà đã nêu trên để hoạt động hành nghề theo đúng quy định pháp luật.

III. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

VPCC Trần Thị Trúc Linh đã chấp hành các quy định pháp luật công chứng và các văn bản pháp luật có liên quan. Hoạt động của VPCC cơ bản đi vào nề nếp, với cơ cấu tổ chức nhân sự ngày càng hoàn thiện bảo đảm yêu cầu phục vụ. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, chế độ làm việc. Công tác bồi dưỡng, tập huấn cho nhân viên trong VPCC về nghiệp vụ chuyên môn, thái độ, kỹ năng tiếp và hướng dẫn khách hàng thường xuyên được quan tâm.

Hoạt động của VPCC nhìn chung đã được triển khai thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu của cá nhân, tổ chức và tạo chuyển biến đáng kể trong giải quyết yêu cầu công chứng, chứng thực.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, VPCC Trần Thị Trúc Linh vẫn còn một vài sai sót về chuyên môn nghiệp vụ như đã nêu trên.

Trong quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra phát hiện một số sai phạm trong quá trình hoạt động của Văn phòng công chứng Trần Thị Trúc Linh, đã tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính theo quy định pháp luật đối với các hành vi vi phạm hành chính của VPCC và Công chứng viên đang làm việc tại Văn phòng, cụ thể:

*** Hành vi vi phạm của VPCC**

- Lưu trữ hồ sơ công chứng không đúng quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 15 của Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Niêm yết việc thụ lý công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản không đúng địa điểm theo quy định (Hồ sơ số 1397 ngày 29/8/2016).

*** Hành vi vi phạm của Công chứng viên Trần Thị Trúc Linh**

- Ký chứng thực chữ ký đối với hợp đồng, giao dịch không đúng quy định (Hồ sơ số 59/CTCK/2016 ngày 22/6/2016; số 210/CTCK/2016 ngày 22/12/2016; số 32/CTCK/2017 ngày 13/01/2017, quyển số 01-SCT/CK,CD).

- Lời chứng của công chứng viên trong văn bản công chứng không đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 46 của Luật Công chứng năm 2014 (Hồ sơ: số 2274/HĐCN ngày 09/12/2016; 2389/HĐCN ngày 09/12/2016, 2396/HĐTC, ngày 26/12/2016; 2398/HĐCN ngày 26/12/2016; 2406/HĐCN, quyển số 4/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/12/2016).

- Sửa lỗi kỹ thuật văn bản công chứng không đúng quy định (Hồ sơ số 2274 ngày 09/12/2016).

*** Hành vi vi phạm của Công chứng viên Đặng Thanh Bình**

- Lời chứng của công chứng viên trong văn bản công chứng không đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 46 của Luật Công chứng năm 2014 (Hồ sơ: số 2282/HĐCN ngày 09/12/2016, 2345/HĐCN ngày 20/12/2016, 2347/HĐCN ngày 20/12/2016, 2362/HĐCN ngày 21/12/2016, 2391/HĐCN ngày 26/12/2016, 2393/HĐCN ngày 26/12/2016, 2394 ngày 26/12/2016, quyển số 04/TP/CC-SCC/HĐGD).

- Ký công chứng ngoài trụ sở không đúng quy định (Hồ sơ số 2364 ngày 21/12/2016).

Căn cứ quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã và Nghị định số 67/2015/NĐ-CP ngày 14/8/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2013/NĐ-CP

của Chính phủ, ngày 24/5/2017, Chánh Thanh tra Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 53/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với VPCC Trần Thị Trúc Linh, với số tiền phạt là 10.000.000 đồng; Quyết định số 54/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Công chứng viên Trần Thị Trúc Linh, với số tiền phạt là 14.000.000 đồng; Quyết định số 55/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Công chứng viên Đặng Thanh Bình, với số tiền phạt là 9.000.000 đồng.

IV. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Để thực hiện đúng quy định pháp luật trong công tác công chứng, chứng thực và nâng cao hiệu quả hoạt động hành nghề, góp phần phục vụ kịp thời yêu cầu công chứng, chứng thực của cá nhân, tổ chức, Chánh Thanh tra Sở kiến nghị Giám đốc Sở, Phòng Bổ trợ tư pháp, Văn phòng Sở và VPCC Trần Thị Trúc Linh một số nội dung như sau:

1. Giám đốc Sở Tư pháp

Chỉ đạo Thanh tra Sở phối hợp với Phòng Bổ trợ tư pháp tiếp tục theo dõi, tổ chức thanh tra, kiểm tra việc khắc phục những thiếu sót trong quá trình hoạt động theo quy định để kịp thời tham mưu Lãnh đạo Sở đề ra những giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của Văn phòng công chứng.

2. Phòng Bổ trợ tư pháp

Nâng cao hiệu quả tham mưu cho Giám đốc Sở Tư pháp trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực công chứng, chứng thực; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ về công chứng, chứng thực cho Văn phòng công chứng, kiểm tra hoạt động của Văn phòng công chứng theo quy định.

Phối hợp với Hội công chứng tỉnh xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm cho đội ngũ Công chứng viên trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật công chứng.

Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh để tham mưu tổ chức đối thoại giữa Giám đốc Sở Tư pháp với Công chứng viên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo Kế hoạch số 17/KH-STP ngày 14/02/2017.

3. Văn phòng Sở

Rà soát tình hình triển khai và sử dụng Phần mềm Quản lý giao dịch bảo đảm, kịp thời phối hợp với Công ty TNHH Đông Á khắc phục những tồn tại; đồng thời có giải pháp nâng cao hiệu quả trong việc ứng dụng Phần mềm để phục vụ tốt hơn nữa nhu cầu khai thác và sử dụng dữ liệu từ Phần mềm của các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh.

4. Văn phòng công chứng Trần Thị Trúc Linh

- Nghiêm khắc phê bình Trưởng Văn phòng công chứng về những vi phạm như đã nêu ở phần trên; yêu cầu Trưởng Văn phòng tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm về những vi phạm đã được nhắc nhở, thực hiện nghiêm Kết luận thanh tra của Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, tuân thủ các quy định pháp luật về công chứng, chứng thực và các văn bản pháp luật liên quan; đồng thời tiến hành ngay các biện pháp chấn chỉnh, khắc phục những sai sót, tồn tại đã nêu trên.

- Tổ chức thực hiện nghiêm các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chánh Thanh tra Sở Tư pháp đối với VPCC và Công chứng viên Trần Thị Trúc Linh và Công chứng viên Đặng Thanh Bình.

- Trưởng Văn phòng công chứng tiếp tục quán triệt cho Công chứng viên, nhân viên nghiệp vụ của VPCC Trần Thị Trúc Linh học tập, quán triệt nội dung Thông tư số 11/2012/TT-BTP ngày 30/10/2012 của Bộ Tư pháp ban hành quy tắc đạo đức hành nghề công chứng; tăng cường trách nhiệm, rèn luyện phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp, kịp thời cập nhật, nghiên cứu các văn bản pháp luật có liên quan, thường xuyên tra dồi trình độ, nghiệp vụ để ngày càng nâng cao chất lượng phục vụ.

Trên đây là Kết luận thanh tra chuyên ngành đối với VPCC Trần Thị Trúc Linh; đề nghị Trưởng VPCC Trần Thị Trúc Linh tổ chức thực hiện Kết luận này và báo cáo kết quả cho Thanh tra Sở Tư pháp trước ngày 20/6/2017 theo đúng quy định tại Mục 3, Chương II Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Tư pháp;
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở Tư pháp;
- VPCC Trần Thị Trúc Linh;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, TTr, BTTP.

CHÁNH THANH TRA



Võ Thị Xuân Đào